

DATASHEET

NTMSD2P102LR2

Giới thiệu	MOSFET P-CH 20V 2.3A 8-SOIC	
Loại sản phẩm	Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn	
Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor	
Website	semitech.vn	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn	

Thông tin sản phẩm

NTMSD2P102LR2 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử NTMSD2P102LR2, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng NTMSD2P102LR2 AMI Semiconductor / ON Semiconductor với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	NTMSD2P102LR2	Thông tin sản phẩm	MOSFET P-CH 20V 2.3A 8-SOIC
Loại sản phẩm	Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	VGS (th) (Max) @ Id	1.5V @ 250μA
Vgs (Tối đa)	±10V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	8-SOIC	Loại	FETKY™
Rds On (Max) @ Id, VGS	90 mOhm @ 2.4A, 4.5V	Điện cực phân tán (Max)	710mW (Ta)
Bao bì	Tape & Reel (TR)	Gói / Case	8-SOIC (0.154", 3.90mm Width)
Vài cái tên khác	NTMSD2P102LR2OS	Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 150°C (Tj)
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Contains lead / RoHS non-compliant	Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	750pF @ 16V
Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	18nC @ 4.5V	Loại FET	P-Channel
FET Feature	Schottky Diode (Isolated)	Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	2.5V, 4.5V

Xả để nguồn điện áp (Vdss)	20V	miêu tả cụ thể	P-Channel 20V 2.3A (Ta) 710mW (Ta) Surface Mount 8-SOIC
Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	2.3A (Ta)	-	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn		

Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased